

HƯỚNG ĐI CHO SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN NGỮ ĐẠT CHUẨN B1 TIẾNG ANH

Nguyễn Thị Hồng Hà •

Tóm tắt: Theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sinh viên không chuyên ngữ của các trường đại học phải đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh bậc B1 (bậc 3 trong Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Châu Âu - CEFR). Để đạt được trình độ này, các trường đại học cần phải có lộ trình cụ thể cho giai đoạn trước mắt, trung hạn và dài hạn. Bài viết tập trung phân tích chương trình và mô hình đào tạo tiếng Anh không chuyên của một số trường đại học trên địa bàn Hà Nội có các ngành học tương tự với Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. Từ đó, tác giả đề xuất hướng đi cho chương trình đào tạo tiếng Anh không chuyên của trường, tiệm cận dần và đạt chuẩn B1 trong thời gian tới.

Từ khóa: Chuẩn đầu ra, B1, sinh viên không chuyên, chương trình, đào tạo, HUBT.

Abstract: According to requirements of The Ministry of Education and Training (MoET), non-English majored students on graduation must achieve at least level B1 of CEFR (level 3 of the 6 levels of CEFR). In order to reach this goal, a detailed pathway for short-term and long-term periods need to be designed by universities, including Hanoi University of Business and Technology (HUBT). A deep analysis on curricula and models of training English at several public universities which have similar majors to ours is critically presented in this article. As a result, an appropriate approach to the non-English majored curriculum for HUBT is recommended, so that our students are able to reach the destination requested by MoET and beyond the goal.

Keywords: B1 CEFR, non-English majored, curriculum, approach, HUBT.

1. Đặt vấn đề

Ngày 24/01/2014, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD-ĐT) đã có Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ban hành Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt nam (A1-C2), kèm theo mô tả chi tiết yêu cầu về từng kỹ năng của từng bậc. Theo đó, với sinh viên không chuyên ngữ các trường đại học, tối thiểu khi tốt nghiệp, phải đạt bậc 3 (bậc B1). Ở Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

(HUBT), kể từ khi thành lập năm 1996 tới nay, tiếng Anh được coi là một trong những thế mạnh của trường, đóng góp đáng kể cho thương hiệu HUBT trong xã hội. Trải qua quá trình phát triển với nhiều thay đổi về chương trình đào tạo, đến lúc có thể xem và đối sánh với các trường đại học khác, nhằm tìm ra hướng đi phù hợp trong giai đoạn phát triển mới – thời kỳ hội nhập sâu rộng với tốc độ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

* Khoa Tiếng Anh B, Trường ĐH KD&CN Hà Nội.

2. Chương trình đào tạo tiếng Anh không chuyên ở một số trường đại học

Bốn cơ sở đào tạo đại học được lựa chọn để tham khảo ít nhiều có các ngành học gần với HUBT và quy mô đào tạo cũng xấp xỉ HUBT: Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Học viện Ngân hàng và Trường Đại học Mở Hà Nội.

2.1. Chương trình đào tạo tiếng Anh không chuyên Trường Đại học Kinh tế quốc dân

Chương trình gồm 9 tín chỉ (TC), chia làm 3 học phần, mỗi học phần là một cấp độ (level). Trước khi học, sinh viên năm nhất ở Trường Đại học Kinh tế quốc dân phải kiểm tra trình độ tiếng Anh để xếp lớp. Kết quả được chia làm hai nhóm: đạt và không đạt. Nhóm không đạt bắt buộc phải học tăng cường trước khi vào Level 1. Nhóm đạt cũng được phân làm hai cấp độ: đạt thấp và đạt cao, cùng học chung

một giáo trình *In Company*, thiên về tiếng Anh kinh doanh, công việc. Với nhóm đạt này, phương pháp dạy của giảng viên cũng khác nhau:

- Với nhóm đạt thấp, giảng viên dạy thiên về củng cố ngữ pháp, giải thích từ vựng nhiều hơn, dùng tiếng Việt nhiều hơn và chữa bài tập về nhà chi tiết hơn;

- Với nhóm đạt cao, giảng viên ít giải thích ngữ pháp, từ vựng, sử dụng tiếng Anh nhiều hơn, không chữa bài tập về nhà, mà sinh viên tự làm bài tập online, tính điểm. Sinh viên tập trung nghe, nói nhiều hơn trên lớp.

Với giáo trình *In Company*, họ dạy trong hai học phần (Level 1 và Level 2). Sang học phần thứ 3 (Level 3), sinh viên sẽ học giáo trình *Economics* do trường biên soạn thiên về kỹ năng đọc hiểu với nội dung về lý thuyết kinh tế (kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô) và bài tập theo hướng task-based.

Bảng 1. Format Bài thi Chuẩn đầu ra B1 của Trường Đại học Kinh tế quốc dân

Kỹ năng Nghe	Kỹ năng Nói	Kỹ năng Đọc	Kỹ năng Viết
1. Multiple choice	1. Introduction	1. Multiple choice on Gram. & Vocab.	1. Sentence transformation
2. True/False	2. Q-A about introduction	2. Short passage (multiple choice ABC)	2. E-mail writing
3. Gap-filling	3. Presentation on a given topic	3. Long passage (10 gaps, but 15 words/ phrases)	
	4. Discussion on the topic	4. PET reading: 5 Qs	

Những sinh viên có Chứng chỉ Quốc tế được miễn học và được quy đổi điểm (chi tiết có trong bảng Phụ lục của Chương trình đào tạo). Thi chuẩn đầu ra B1 chỉ dùng để xét tốt nghiệp đại học là Bài thi Chuẩn đầu ra gồm 4 kỹ năng do Tổ chuyên môn của trường biên soạn theo hướng tiếng Anh kinh tế, kinh doanh mà sinh viên đã học ở cả 3 Levels trong chương trình. Bài thi có format như Bảng 1.

2.2. Chương trình đào tạo tiếng Anh không chuyên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội có ngành nghề đào tạo đa dạng và chuyên sâu, rất giống HUBT. Sinh viên đổ vào trường không phải kiểm tra đầu vào tiếng Anh để xếp lớp. Chương trình học của sinh viên không chuyên ngữ gồm 5 TC (75 tiết) với giáo trình tiếng Anh do

trường biên soạn theo định hướng nghề nghiệp của từng nhóm ngành đào tạo (EOP: English Occupational Purposes: ESP&EAP). 75 tiết giảng được chia làm hai phần (Bảng 2): phần trên lớp và phần học online có kiểm soát.

Bảng 2: Phân chia tiết giảng trong Chương trình tiếng Anh của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

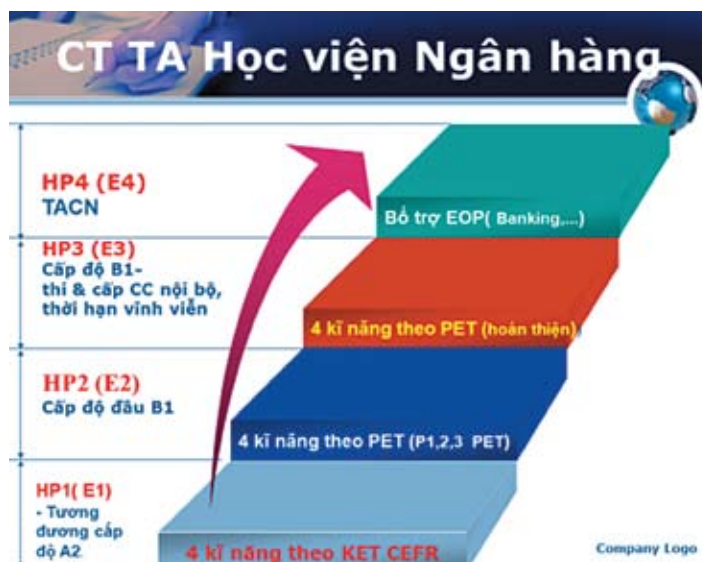
Phần	Thực giảng trên lớp (40 tiết)	Học online có kiểm soát (35 tiết)
Nội dung học (theo EOP)	- Chủ yếu luyện và phát triển kỹ năng Nói theo các chủ đề - Giáo trình do trường biên soạn theo mục đích định hướng nghề nghiệp EOP	- Chủ yếu là kiến thức ngôn ngữ (Ngữ âm, Từ vựng, Ngữ pháp) - Luyện và phát triển 3 kỹ năng còn lại: Nghe-Đọc-Viết - Giáo trình do trường biên soạn theo từng khối ngành
Thi, kiểm tra, đánh giá (theo EOP)	Thi Nói: chiếm 40% số điểm HP (có ghi âm)	Thi máy: chiếm 60% số điểm HP
Không thi Chuẩn đầu ra B1, đạt điểm HP = B1 và xét tốt nghiệp		

Như vậy, có thể thấy sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội ngay từ đầu đã được học tiếng Anh theo hướng ngành nghề mình lựa chọn, tạo sự khác biệt giữa các khối ngành. Đây là một đặc trưng của giáo dục ở bậc đại học: đào tạo kiến thức ngành nghề, chứ không phải kiến thức phổ thông như ở bậc phổ thông. Một điểm đặc biệt nữa của trường là sinh viên không thi chuẩn đầu ra B1: khi đạt điểm học phần, thì sinh viên được công nhận tương đương B1 và xét tốt nghiệp. Đây là một ưu điểm rất lớn của đào tạo theo tín chỉ: sinh viên hoàn thành các khối lượng học, được công nhận kết quả và quy về chất tương đương.

2.3. Chương trình đào tạo tiếng Anh không chuyên của Học viện Ngân hàng

Chương trình tiếng Anh không chuyên của Học viện Ngân hàng có 4 học phần, gồm 12 TC với giáo trình do trường biên soạn dựa vào Bài thi định hướng KET, PET (theo chuẩn Khung đánh giá

năng lực ngoại ngữ Châu Âu). Sinh viên được chú trọng phát triển cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, theo định hướng phát triển năng lực ngoại ngữ chuẩn đầu ra B1 – CEFR (Sơ đồ 1).

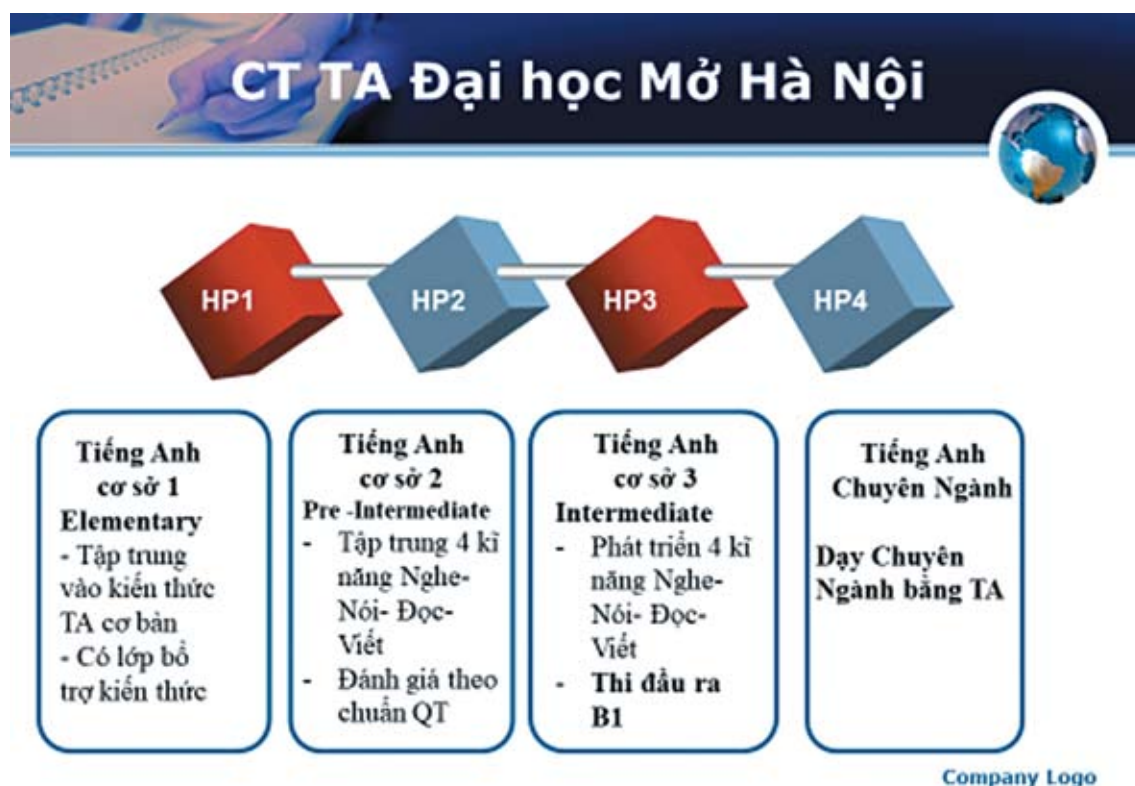


Sơ đồ 1. Các học phần trong Chương trình đào tạo tiếng Anh của Học viện Ngân hàng

Như vậy, khi sinh viên vào năm thứ nhất, các em không học lại cấp độ A1, mà bắt đầu học từ cấp độ A2. Cấp độ A2 chỉ học trong một học phần (3 tín chỉ) theo định hướng chuẩn Khung Năng lực CEFR. Cấp độ B1 có thời lượng gấp đôi cấp độ A2 và chia làm hai phân khúc: đầu B1 và B1, để thấy rằng từ cấp độ A2 lên cấp độ B1 là một khoảng cách xa. Học phần cuối cùng dành cho tiếng Anh theo định hướng nghề nghiệp ngân hàng (banking). Sinh viên sau học phần 3 có thể đăng ký dự thi B1 tại Học viện và được cấp chứng chỉ B1 nội bộ, có thời hạn vĩnh viễn.

2.4. Chương trình đào tạo tiếng Anh không chuyên của Trường Đại học Mở Hà Nội

Trường Đại học Mở Hà Nội không có Khoa Tiếng Anh Cơ bản, mà chỉ có Cử nhân tiếng Anh. Giảng viên tiếng Anh không chuyên nằm luôn ở các khoa chuyên ngành. Chương trình tiếng Anh gồm 3 học phần cơ sở và 1 học phần chuyên ngành, mỗi học phần 3 TC. Mỗi học phần được xây dựng 270 tiết, trong đó có 120 tiết lên lớp, 120 tiết online và 30 tiết kiểm tra, đánh giá. Giáo trình *Avenues to Success* do trường tự biên soạn từ cấp độ A1 (Elementary), A2 (Pre-Intermediate) tới B1 (Intermediate). Học liệu gồm có: (i) giáo trình in ấn; (ii) bài giảng điện tử; (iii) học liệu số hóa và được tích hợp trên trang web chuyên biệt do trường thiết kế.



Sơ đồ 2. Chương trình tiếng Anh không chuyên tại Trường Đại học Mở Hà Nội

Như vậy, có thể thấy, Trường Đại học Mở Hà Nội dành học phần cuối cùng cho dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh sau khi

sinh viên đã thi đạt đầu ra B1 nội bộ của trường. Dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh cũng là mục tiêu phần đầu của HUBT.

Bảng 3. Những đặc điểm chính trong Chương trình tiếng Anh không chuyên của 4 cơ sở đào tạo đại học

Đặc điểm	Cơ sở đào tạo đại học (trường và học viện)			
	Kinh tế quốc dân	Công nghiệp Hà Nội	Ngân hàng	Mở Hà Nội
Kiểm tra đầu vào	Có	Không	Không	Không
Thời lượng học	9TC	5TC	12TC	12TC
Nội dung học	Tiếng Anh định hướng nghề nghiệp	Tiếng Anh định hướng nghề nghiệp	Tiếng Anh KET, PET + tiếng Anh định hướng nghề nghiệp	Tiếng Anh cơ bản, tiếng Anh chuyên ngành
Giáo trình	Lựa chọn + Biên soạn	Biên soạn	Biên soạn	Biên soạn
Thi chuẩn đầu ra B1	Có	Không	Có	Có

Tham khảo tình hình của các trường ban (Bảng 3), căn cứ vào điều kiện thực tế của HUBT, xem đề xuất hướng đi để sinh viên không chuyên Anh của trường đạt chuẩn đầu ra B1 như dưới đây.

3. Hướng đi để sinh viên không chuyên Anh HUBT đạt chuẩn đầu ra B1

3.1. Đối với kiểm tra tiếng Anh đầu vào

HUBT là trường tư thục, ngoài công lập, nên ủng hộ việc không kiểm tra tiếng Anh đầu vào với sinh viên năm thứ nhất. Tuy nhiên, để thúc đẩy và nâng cao chất lượng giảng dạy, cần phải xếp lớp học tiếng Anh theo điểm thi môn tiếng Anh ở kỳ thi tốt nghiệp THPT. Đối với thí sinh không có điểm thi tốt nghiệp môn này, có thể cho họ tự lựa chọn lớp theo trình độ của mình. Nên phân 3 loại lớp như sau:

Loại 1: Điểm thi tốt nghiệp $> 5,0$ trở lên và bắt đầu học cấp độ B1 (học phần HA3 trong Chương trình tiếng Anh của HUBT).

Loại 2: Điểm thi từ $3,0 - < 5,0$; bắt đầu học cấp độ A2 (học phần HA1).

Loại 3: Điểm thi từ $0,0 - < 3,0$; bắt đầu học cấp độ A1 (bổ sung kiểm thức 1 học phần).

Do mục đích của HUBT là hướng tới sinh viên, nên trường cần dạy miễn phí một học phần bổ sung cho sinh viên học lực loại 3 (yếu, kém). Nếu sau học phần này, sinh viên vẫn chưa đạt để bắt đầu học bậc A2 (học phần đầu trong Chương trình tiếng Anh của trường), thì lúc đó các em mới phải nộp phí. Đây là biện pháp giúp các em có động lực cố gắng học tập. Với công nghệ 4.0 hiện nay, việc xếp lớp theo điểm thi tốt nghiệp hoàn toàn khả thi trong tuần nhập học của sinh viên. Thực tế, K23 đã thực hiện, nhưng chỉ chia 2 loại điểm: $> 4,0$ và $< 4,0$.

3.2. Phân bổ thời lượng, nội dung và giáo trình môn tiếng Anh

Trong 20 TC của Chương trình Đào tạo, nên phân bổ như sau (Bảng 4):

Bảng 4. Đề xuất phân bổ thời lượng, nội dung giảng dạy tiếng Anh ở HUBT

Ngoài chương trình: HP bổ sung	Trong chương trình: 6HP = 20TC		
1HP = 3TC	2HP = 6TC	3HP = 10TC	1HP = 4TC
Bổ sung kiến thức bậc A1	Dạy và luyện bậc A2	Dạy và luyện bậc B1	Dạy tiếng Anh theo định hướng nghề nghiệp EOP (nhóm ngành)
Khoa TA A đảm nhiệm		Khoa TA B đảm nhiệm	

Hiện nay, bất cập nằm ở chỗ Khoa Tiếng Anh A có 12 TC (60% thời lượng Chương trình tiếng Anh HUBT), nhưng nội dung giảng dạy cho đầu ra chỉ dừng lại ở A1, bậc học mà học sinh đã đạt được

ở tiểu học, gây lãng phí thời gian, tiền bạc, không đạt được chất lượng chuẩn đầu ra B1 theo yêu cầu. Thực tế cho thấy, trường ta đang thụt lùi dần ở đầu ra qua đối chiếu các khóa sau (Bảng 5).

Bảng 5. Đầu ra của sinh viên ba khóa gần đây

Khoa đảm nhiệm	Thời lượng	Giáo trình	Tương đương đầu ra	Khóa sinh viên
Tiếng Anh A1	12TC	English File-Elementary	A1	K22 trở về trước (36TC)
Tiếng Anh A2	12TC	Market Leader-PreIntermediate	A2	
Tiếng Anh B	12TC	Market Leader-Intermediate	B1	
Tiếng Anh A1	6TC	English File - Elementary	A1	K23 (20TC)
Tiếng Anh A2	6TC	1/2/Market Leader-Pre Intermediate	½ A2	
Tiếng Anh B	8TC	1/2/Market Leader-Pre Intermediate	½ B1	
Tiếng Anh A	12TC	Speakout Elementary	A1	K24 (20TC)
Tiếng Anh B	8TC	Speakout Pre - Intermediate	A2	

Để dàng nhận thấy điều này từ các Khóa 22, 23, 24. Đầu ra tiếng Anh đã giảm từ tương đương B1 xuống còn ½ B1 và tới mức chỉ còn A2. Nếu không có những điều chỉnh ngay, kịp thời cho K24, thì tiếng Anh vốn là thế mạnh của trường ta sẽ trở thành yếu điểm ngay trước mắt.

Nội dung giảng dạy phải theo định hướng chuẩn Khung Năng lực của Bộ GD-ĐT ban hành, trong đó kiểm tra và thi tiệm cận dần với format bài thi chuẩn. Riêng học phần cuối cùng (4TC) nên dành cho tiếng Anh theo định hướng nghề nghiệp các nhóm ngành sau khi đã đạt trình độ B1 (Khoa Tiếng Anh A1 trước đây đã từng thi điểm cho K23 và nhận được phản hồi tích cực từ giảng

viên và sinh viên). Về giáo trình có thể kết hợp cả lựa chọn và biên soạn, sao cho phù hợp với thời lượng và mục đích của trường.

3.3. Đối với thi chuẩn đầu ra B1

Một lợi thế của việc đào tạo theo tín chỉ là tích lũy kiến thức đủ về lượng, sẽ công nhận tương đương về chất. Vì thế, HUBT không nên tổ chức thi chuẩn đầu ra B1. Quá trình học của sinh viên với chương trình được thiết kế khoa học, hợp lý, sinh viên đạt, thì xét tốt nghiệp ra trường. Trường hợp sinh viên có các chứng chỉ quốc tế tương đương sẽ được miễn học, nhưng vẫn phải thi để có điểm học phần (như kết luận của Ban Giám hiệu áp dụng bắt đầu từ K23).

4. Kết luận

Phân tích và tổng hợp nêu trên cho thấy, đã đến lúc cần nhìn nhận lại chương trình đào tạo tiếng Anh không chuyên của HUBT đặt trong bức tranh chung với các cơ sở đào tạo đại học khác để đối sánh, tìm ra hướng đi phù hợp nhất cho mình đó

là: phân loại xếp lớp theo điểm thi môn tiếng Anh tốt nghiệp THPT, phân bổ lại thời lượng hợp lý cho hai khoa Tiếng Anh A và Tiếng Anh B, xác định lại nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra của từng giai đoạn và không nhất thiết phải cho sinh viên thi chuẩn đầu ra B1./.

Tài liệu tham khảo

1. Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT Ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, ngày 24/01/2014 Bộ GD-ĐT.
2. Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. *Chương trình tiếng Anh không chuyên hiện hành*. Hà Nội.
3. Trường Đại học Kinh tế quốc dân. *Chương trình tiếng Anh không chuyên hiện hành*. Hà Nội.
4. Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. *Chương trình tiếng Anh không chuyên hiện hành*. Hà Nội.
5. Học viện Ngân hàng, *Chương trình tiếng Anh không chuyên hiện hành*. Hà Nội.
6. Trường Đại học Mở Hà Nội. *Chương trình tiếng Anh không chuyên hiện hành*. Hà Nội.

Ngày nhận bài: 29/05/2020